

Số: /2021/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

**Dự thảo**

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Về cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;*

*Căn cứ Luật Đầu tư năm 2020;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Xây dựng năm 2020;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương;*

*Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà.*

## **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định về cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà tại Việt Nam.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Đối tượng áp dụng của Quyết định này gồm các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển điện mặt trời mái nhà tại Việt Nam và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

#### **Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Quyết định này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Bên mua điện là Tập đoàn Điện lực Việt Nam hoặc đơn vị thành viên được ủy quyền hoặc tổ chức, cá nhân khác mua điện từ Bên bán điện hoặc tổ chức tiếp nhận quyền và nghĩa vụ của các tổ chức nêu trên theo quy định của pháp luật.

2. Bên bán điện là tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong lĩnh vực phát điện từ các hệ thống điện mặt trời mái nhà hoặc tổ chức, cá nhân tiếp nhận quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân nêu trên theo quy định của pháp luật.

3. Đơn vị phân phối và bán lẻ điện không thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam là đơn vị điện lực không thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam được cấp giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực phân phối và bán lẻ điện, mua buôn điện từ đơn vị phân phối điện để bán lẻ điện cho khách hàng sử dụng điện.

4. Điện mặt trời là điện được sản xuất từ các tấm quang điện theo nguyên lý biến đổi từ quang năng thành điện năng.

5. Hệ thống điện mặt trời mái nhà là hệ thống điện mặt trời có các tấm quang điện được lắp đặt trên mái nhà của công trình xây dựng có công năng, mục đích sử dụng độc lập, công suất không quá 01 MWac và 1,25 MWp, đấu nối vào lưới điện có cấp điện áp từ 35 kV trở xuống.

## Chương II

### TRÌNH TỰ THỰC HIỆN VÀ GIÁ MUA BÁN

#### Điều 4. Phát triển hệ thống điện mặt trời mái nhà

1. Hệ thống điện mặt trời mái nhà có bán điện cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam hoặc đơn vị thành viên được ủy quyền quản lý

a) Bên bán điện được triển khai hệ thống điện mặt trời mái nhà sau khi đăng ký đấu nối với Tập đoàn Điện lực Việt Nam hoặc đơn vị thành viên được ủy quyền.

b) Tập đoàn Điện lực Việt Nam hoặc đơn vị thành viên được ủy quyền cung cấp, lắp đặt và bảo dưỡng thiết bị đo đếm điện năng của hệ thống điện mặt trời mái nhà được ký hợp đồng mua bán điện, trừ trường hợp hai bên có thỏa thuận khác.

2. Hệ thống điện mặt trời mái nhà không bán điện cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam hoặc đơn vị thành viên được ủy quyền quản lý

Bên bán điện và Bên mua điện tự thỏa thuận về trình tự thực hiện triển khai, lắp đặt, đấu nối và bảo dưỡng các trang thiết bị điện của hệ thống điện mặt trời mái nhà.

3. Hệ thống điện mặt trời mái nhà phải có hiệu suất của tế bào quang điện (solar cell) lớn hơn 20% hoặc module lớn hơn 19% căn cứ vào Chứng nhận về nguồn gốc xuất xứ, chất lượng hàng hóa, Chứng nhận của nhà sản xuất tế bào, module quang điện do Cơ quan quốc tế hoặc Cơ quan quốc gia có thẩm quyền của nước xuất xứ cấp theo tiêu chuẩn quốc tế hoặc tương đương.

#### Điều 5. Giá mua bán điện và hợp đồng mua bán điện mẫu

1. Các hệ thống điện mặt trời mái nhà được phép bán một phần hoặc toàn bộ điện năng sản xuất ra cho Bên mua là Tập đoàn Điện lực Việt Nam hoặc Bên mua là tổ chức, các nhân khác trong trường hợp không sử dụng lưới điện của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

2. Trường hợp Bên mua điện là Tập đoàn Điện lực Việt Nam hoặc đơn vị thành viên được ủy quyền:

- Đối với hệ thống điện mặt trời mái nhà có thời điểm vào vận hành phát điện và xác nhận chỉ số công tơ trong năm 2021 được quy định trong Biểu giá mua bán điện tại Phụ lục của Quyết định này.

- Đối với hệ thống điện mặt trời mái nhà có thời điểm vào vận hành phát điện và xác nhận chỉ số công tơ từ năm 2022 trở về sau, giá mua bán điện do Bộ Công Thương trình và được Thủ tướng Chính phủ có văn bản chấp thuận.

- Giá mua bán điện được áp dụng 20 năm kể từ ngày vào vận hành phát điện, chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng, được điều chỉnh theo biến động tỷ giá của đồng Việt Nam với đô la Mỹ (tính tương đương UScents/kWh), tỷ giá áp dụng là tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố vào ngày cuối cùng của năm trước để tính tiền điện thanh toán cho năm tiếp theo. Các Bên có trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật hiện hành về thuế và phí.

- Chi phí mua điện từ các hệ thống điện mặt trời mái nhà quy định tại khoản 2 Điều này được hạch toán đầy đủ trong thông số đầu vào của phương án giá điện bán buôn và bán lẻ hàng năm của Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Hóa đơn thanh toán được lập trên cơ sở sản lượng điện giao và sản lượng điện nhận riêng biệt.

- Đối với hệ thống điện mặt trời mái nhà có công suất lớn hơn 100 kWp, yêu cầu lượng điện tự dùng hàng tháng không nhỏ hơn 20% sản lượng điện phát trong tháng và được thanh toán tối đa 80% sản lượng điện phát thực tế trong tháng của hệ thống điện mặt trời mái nhà.

3. Trường hợp Bên mua điện không phải là Tập đoàn Điện lực Việt Nam hoặc đơn vị thành viên được ủy quyền, giá mua bán điện và hợp đồng mua bán điện do các bên thỏa thuận phù hợp quy định của pháp luật hiện hành.

4. Hợp đồng mua bán điện mà Bên mua điện là Tập đoàn Điện lực Việt Nam hoặc đơn vị thành viên được ủy quyền phải tuân theo hợp đồng mua bán điện mẫu. Thời hạn của hợp đồng mua bán điện đối với các hệ thống điện mặt trời mái nhà tối đa là 20 năm kể từ ngày vào vận hành phát điện. Sau thời gian này, việc gia hạn thời gian hợp đồng hoặc ký hợp đồng mới thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

### Chương III

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước

#### 1. Bộ Công Thương

a) Tổ chức, hướng dẫn và phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này;

- b) Ban hành hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho hệ thống điện mặt trời mái nhà trong trường hợp Bên mua điện là Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- c) Ban hành quy định về yêu cầu kỹ thuật đấu nối, nghiệm thu, đo đếm, vận hành của hệ thống điện mặt trời mái nhà.
- d) Trước ngày 30 tháng 9 hàng năm: Xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ giá điện mặt trời mái nhà hoặc cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà cho năm tiếp theo.

## 2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- a) Theo dõi, kiểm tra thực hiện các hệ thống điện mặt trời mái nhà tại địa phương theo thẩm quyền;
- b) Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước liên quan đến hoạt động phát triển điện mặt trời mái nhà tại địa phương theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **Điều 7. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan**

### 1. Tập đoàn Điện lực Việt Nam

- a) Hạch toán đầy đủ chi phí mua điện của hệ thống điện mặt trời mái nhà ký hợp đồng mua bán điện với Tập đoàn Điện lực Việt Nam hoặc đơn vị thành viên được Tập đoàn Điện lực Việt Nam ủy quyền và đưa vào thông số đầu vào trong phương án giá điện bán buôn và bán lẻ hàng năm của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

b) Chịu trách nhiệm đảm bảo các hệ thống điện mặt trời mái nhà được đấu nối phù hợp với phụ tải trong khu vực, thực hiện các biện pháp kỹ thuật và vận hành cần thiết để không gây quá tải lên hệ thống lưới điện hạ áp, trung áp và cao áp hiện hữu.

c) Định kỳ hàng năm báo cáo Bộ Công Thương về hiện trạng đấu nối điện mặt trời, tổng công suất lắp đặt và sản lượng điện mua từ các hệ thống điện mặt trời mái nhà.

### 2. Bên bán điện

a) Tuân thủ và đảm bảo yêu cầu về an toàn điện, an toàn công trình xây dựng, môi trường, phòng chống cháy nổ theo quy định hiện hành.

b) Tuân thủ quy định về điều độ và vận hành hệ thống điện, quy định hệ thống điện phân phối, hệ thống đo đếm và các quy định khác có liên quan do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

c) Lắp đặt thiết bị có thể thao tác đóng cắt từ xa trong trường hợp khẩn cấp liên quan đến an ninh hệ thống điện.

d) Với hệ thống điện mặt trời mái nhà có công suất lắp đặt từ 100 kWp trở lên phải lắp đặt hệ thống mini-SCADA, thiết bị thu thập dữ liệu và thực hiện chia sẻ các dữ liệu, thông số sản lượng điện, công suất tác dụng, công suất phản kháng và các thông số kỹ thuật khác đến đơn vị quản lý điện lực trên địa bàn.

### **Điều 8. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ..... tháng .... năm 2021.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức liên quan đến hoạt động phát triển các điện mặt trời mái nhà tại Việt Nam có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CN (2b).

**THỦ TƯỚNG**

**Nguyễn Xuân Phúc**

**Phụ lục**  
**BIỂU GIÁ MUA BÁN ĐIỆN MẶT TRỜI MÁI NHÀ**

(Kèm theo Quyết định số /2021/QĐ-TTg ngày tháng năm 2021  
của Thủ tướng Chính phủ)

Stt	Công suất điện mặt trời mái nhà	Giá mua bán điện	
		VNĐ/kWh	Tương đương UScent/kWh
1	< 20 kWp	1.582,16	6,84
2	Từ 20 kWp ÷ < 100 kWp	1.468,82	6,35
3	Từ 100 kWp đến 1.250 kWp (không quá 01 MWac)	1.362,41	5,89

**Ghi chú:** Tỷ giá tính theo tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố ngày 31 tháng 12 năm 2020 là 01 đô la Mỹ bằng 23.131 VND.